

Số: /BC-SGTVT

Kon Tum, ngày tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Kết quả công tác phòng, chống tham nhũng quý I năm 2024 (Kỳ báo cáo: Từ ngày 15/12/2023 đến ngày 14/3/2024)

Kính gửi : Thanh tra tỉnh.

Thực hiện Công văn số 2493/UBND-NC ngày 02/8/2022 của UBND tỉnh Kon Tum về việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng; Văn bản số 3418/VP-TTHC ngày 14/9/2022 của văn phòng UBND tỉnh về việc thực hiện báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng trên Hệ thống thông tin báo cáo tỉnh; Văn bản số 32/UBND-NC ngày 18/01/2023 về việc tăng cường thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh; Thông tư số 01/2024/TT-TTCT ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng; Văn bản số 172/TTr-VP ngày 06/03/2024 của Thanh tra tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo theo Thông tư số 01/2024/TT-TTCT của Thanh tra Chính phủ.

Sở Giao thông Vận tải báo cáo kết quả công tác phòng, chống tham nhũng tại đơn vị trong quý I năm 2024 (từ ngày 15/12/2023 đến 14/3/2024) như sau:

A. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG TẠI CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG

(Số liệu cụ thể như các Phụ lục số: 01, 02 và 03 kèm theo)

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng (PCTN) trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

a. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN: Triển khai thực hiện theo quy định (nếu có).

b. Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về PCTN.

- Đảng ủy, lãnh đạo Sở xác định công tác phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ quan trọng của ngành nên đã thường xuyên quán triệt các phòng, ban, đơn vị trực thuộc về công tác tuyên truyền pháp luật PCTN, triển khai thực hiện

nghiêm các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc (*Thanh tra Sở và Trung tâm Đăng kiểm 82.01S*).

- Chú trọng công tác tự rà soát, kiểm tra khắc phục tồn tại trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị về quản lý nhà nước chuyên ngành Giao thông Vận tải trên địa bàn tỉnh nhằm phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

c. Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: Không có.

d. Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác PCTN.

Thanh tra Sở Giao thông vận tải là cơ quan tham mưu giúp Giám đốc Sở GTVT trong công tác PCTN và báo cáo định kỳ theo quy định.

đ. Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về PCTN.

- Trong quý I năm 2024, Đảng ủy, lãnh đạo Sở chỉ đạo các Chi bộ, phòng, ban, đơn vị trực thuộc tiếp tục quán triệt tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng, lãng phí cho toàn thể đảng viên, CBCCV, người lao động trong cơ quan (*69 người*) biết nâng cao ý thức thực hiện. Cụ thể:

+ Số cuộc/lớp tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCTN, số lượt người tham gia: 03 cuộc họp với số người tham gia của cả đơn vị là 69 người.

+ Số lượng tài liệu về PCTN được xuất bản (*cụ thể những loại nào: Sách, tờ rơi, đề cương,...*): Không.

+ Số lượng băng rôn, áp phích: Không.

+ Số tin bài được đăng tải trên Trang thông tin điện tử; số tin bài được phát sóng, phát thanh trên truyền hình, loa đài: Không.

+ Các hình thức tuyên truyền khác: Tuyên truyền trong các cuộc họp giao ban định kỳ hàng tháng.

- Nhìn chung cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc Sở đã nhận thức được các quy định của pháp luật về PCTN và thực hiện nghiêm chỉnh trong quá trình thực thi nhiệm vụ được giao.

e. Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): Không có.

2. Về thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trong cơ quan, đơn vị, địa phương

a. Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Các công tác: Tổ chức cán bộ (*Quy hoạch, thi tuyển công chức, thi đua khen thưởng, nâng lương...*); quản lý tài chính các nguồn chi thường xuyên, sự nghiệp giao thông, thu phí, lệ phí; công tác mua sắm tài sản công; đầu tư xây

dựng cơ bản các công trình giao thông...đều công khai minh bạch bằng hình thức phổ biến trong cuộc họp tháng và niêm yết tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc.

b. Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Trên cơ sở Quy chế chi tiêu nội bộ được ban hành, triển khai thực hiện đúng chế độ, tiêu chuẩn trong Quy chế chi tiêu nội bộ và các quy định hiện hành của nhà nước; thực hiện đúng định mức kinh tế - kỹ thuật trong quản lý sử dụng trang thiết bị, phương tiện, trụ sở làm việc và tài sản công khác.

c. Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Kết quả kiểm tra thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính, quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn;

- Quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức được ban hành và niêm yết tại Văn phòng Sở và các đơn vị trực thuộc. Trên cơ sở đó Lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, đặc biệt tại bộ phận 01 cửa.

- Kết quả thực hiện quy định về tặng quà và nhận quà tặng: Trong quý I năm 2024, qua nắm bắt tình hình và giám sát của Ban Thanh tra Nhân dân không phát sinh hoạt động cho, tặng quà, nên việc nộp lại quà tặng không có.

- Việc tổ chức rà soát xung đột lợi ích, kết quả giải quyết xung đột lợi ích: Không có.

d. Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

- Việc xây dựng kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác, công khai kế hoạch được thực hiện đúng theo quy định và phù hợp tình hình thực tế tại đơn vị. Riêng Thanh tra Sở thực hiện luân chuyển vị trí công tác nội bộ theo kế hoạch tháng, tuần; luân chuyển địa bàn hoạt động các Đội Thanh tra giao thông theo định kỳ hàng Quý.

- Số người bị xử lý vi phạm quy định về chuyển đổi vị trí công tác: Không có.

đ. Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

- Công tác cải cách hành chính:

+ Đảng ủy và Lãnh đạo Sở chú trọng lãnh đạo công tác cải cách hành chính phục vụ tổ chức, công dân hoạt động giao thông vận tải trên địa bàn tỉnh. Thủ tục hành chính “*một cửa*” thực hiện đảm bảo đúng quy trình; áp dụng có hiệu quả hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015, tạo điều kiện để kiểm soát chặt chẽ quá trình thực thi công vụ của cơ quan; rà soát, sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính, thực hiện niêm yết công khai các thủ tục hành chính và mức phí, lệ phí; niêm yết quy tắc ứng xử của CBCCVC; giải quyết đúng quy định và thời hạn các công việc, không gây phiền hà, sách nhiễu, được

đur luận đánh giá cao; tiếp tục phối hợp với Bru điện tỉnh triển khai dịch vụ cấp đổi GPLX đến tận nhà cho người dân.

+ Đưa hoạt động giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, công dân vào thực hiện tại Trung tâm giải quyết thủ tục hành chính tập trung của tỉnh.

- Việc tăng cường áp dụng khoa học, công nghệ trong quản lý, điều hành hoạt động của cơ quan, đơn vị:

+ Sử dụng có hiệu quả phần mềm iOffice trong xử lý văn bản phục vụ chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Sở.

+ Đưa vào khai thác hệ thống cấp đổi Giấy phép lái xe trực tuyến cấp độ 3; vận hành dịch vụ công cấp độ 3, 4 cấp Giấy phép kinh doanh vận tải, Phù hiệu xe chạy tuyến cố định và Giấy phép liên vận Việt Nam - Lào, Việt Nam - CamPuChia;

+ Áp dụng khoa học, công nghệ để quản lý hiệu quả trên một số lĩnh vực như: Đào tạo, sát hạch, cấp đổi GPLX, kiểm định phương tiện cơ giới đường bộ, kiểm soát tải trọng xe

- Việc đổi mới phương thức thanh toán, trả lương qua tài khoản: Thực hiện tốt việc thanh toán tiền lương bằng chuyển khoản qua tài khoản tại Ngân hàng, Kho bạc theo quy định (*100% CBCCVNLD cơ quan thực hiện*).

e. Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

- Số bản kê khai được công khai, hình thức công khai: 24 bản kê khai được công khai tại cuộc họp giao ban tháng 12 năm 2023 và Công khai niêm yết tại Bảng thông báo của cơ quan.

- Số người được xác minh tài sản thu nhập; kết quả xác minh: Không có.

- Số cuộc kiểm tra việc thực hiện quy định về kê khai, công khai tài sản, thu nhập; kết quả kiểm tra: Không có.

- Số người bị xử lý do vi phạm quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; hình thức xử lý: Không có.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan

- Số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện: Không có.

- Tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo: Không có.

a. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý

b. Kết quả công tác thanh tra và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra: Không có.

c. Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng

và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

d. Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác: Không có.

đ. Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương: Không có.

e. Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: Không có.

f. Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu: Không có.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra: Không có.

4. Kết quả PCTN trong doanh nghiệp, tổ chức khu vực ngoài nhà nước

Không có nội dung này.

5. Vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN: Không.

6. Hợp tác quốc tế về PCTN: Không.

7. Kết quả thực hiện theo nội dung chỉ đạo tại văn bản mật số 32/UBND-NC ngày 18/01/2023 về việc tăng cường thực hiện công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn tỉnh.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Giao thông vận tải đã triển khai thực hiện nghiêm các nội dung chỉ đạo tại văn bản mật nêu trên. Qua rà soát, đến nay chưa phát hiện các sở hớ hắt, bất cập trong cơ chế chính sách pháp luật liên quan các lĩnh vực như trong mục 1 văn bản đã nêu cũng như không phát hiện trường hợp vi phạm về tham nhũng, lãng phí nào trong đơn vị.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THAM NHŨNG

1. Đánh giá tình hình

Trong quý I năm 2024, Đảng ủy, lãnh đạo Sở luôn chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, tuyên truyền pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong toàn thể CBCCVNLD nêu cao ý thức trách nhiệm chấp hành nghiêm các quy định quản lý chuyên ngành Giao thông Vận tải trên từng lĩnh vực công tác, từng vị trí vị làm, góp phần hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Sở. Đồng thời không xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong toàn cơ quan.

Quý I năm 2024 đã hoàn thành mục tiêu không để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan, duy trì kết quả đã đạt được như cùng kỳ trước đó.

2. Dự báo tình hình tham nhũng

Trong thời gian tới tiếp tục triển khai có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng trên các lĩnh vực quản lý, kiên quyết không để xảy ra hành vi tham nhũng tại cơ quan, đơn vị.

III. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC PCTN

1. Đánh giá chung về hiệu lực, hiệu quả công tác PCTN trên các lĩnh vực giao thông vận tải.

2. Khó khăn, vướng mắc, tồn tại, hạn chế trong công tác PCTN: Không có.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy và lãnh đạo Sở, nêu cao vai trò, trách nhiệm thủ trưởng đơn vị trong công tác phòng, chống tham nhũng; chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, pháp luật về phòng, chống tham nhũng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan.

- Công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, đơn vị theo đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm quy chế tiếp công dân; quy chế quản lý cán bộ, công chức, quy chế dân chủ trong hoạt động cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ; chấp hành đúng quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong hoạt động quản lý các nguồn kinh phí của ngân sách cấp.

- Chấp hành đúng các quy định của pháp luật trong hoạt động quản lý đầu tư, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

- Thực hiện tốt công tác cải cách hành chính trên các lĩnh vực quản lý.

- Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm kịp thời khắc phục các thiếu sót, tồn tại trong công tác quản lý.

- Tăng cường hoạt động giám sát của Đảng ủy, UBKT Đảng ủy, Chi bộ và hoạt động Ban Thanh tra Nhân dân, nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, xử lý nghiêm vi phạm trong công tác quản lý của Sở.

- Tiếp nhận và xử lý kịp thời, đúng thẩm quyền đơn, thư khiếu nại, tố cáo, xử lý nghiêm cán bộ, công chức, viên chức nếu có hành vi tham nhũng.

2. Kiến nghị, đề xuất

a. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền nghiên cứu bổ sung, điều chỉnh chính sách, pháp luật về PCTN (*nếu phát hiện sơ hở, bất cập*): Không có.

b. Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN (*nếu có vướng mắc*): Không có.

c. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền áp dụng các giải pháp, sáng kiến nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh PCTN, khắc phục những khó khăn, vướng mắc: Không có.

d. Các nội dung cụ thể khác cần kiến nghị, đề xuất: Không có.

B. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ KHÁC: Không có.

II. KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC, TỒN TẠI, HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN: Không.

Sở Giao thông Vận tải báo Thanh tra tỉnh biết, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Trang TTĐT Sở (để công khai);
- Lưu VT, TTrS.

GIÁM ĐỐC

Phan Mươi